TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **323/**2019/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 304/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019, giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh Đinh Văn C**,** sinh năm 1991;
Địa chỉ: Xóm 2, xã Đ, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

* *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Hải Y**,** sinh năm 1992;
Địa chỉ: Thôn 11, xã V, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Văn C và Chị Phạm Thị Hải Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Đinh Văn H, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2013 cho Chị Phạm Thị Hải Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đinh Văn C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002980 ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh Cầu số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Chị Phạm Thị Hải Y không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (02 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã V (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền